

Số: 30/2021/QĐST-HNGĐ

Quan Hóa, ngày 11 tháng 6 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 18/2021/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 3 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Anh **Trương Quốc L** – Sinh năm 1988

Trú tại: Tổ dân phố Trung Chính, phường Hải Hòa, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Nghề nghiệp: Công an nhân dân.

Số CMND: 172193169, cấp ngày 03/02/2007; Nơi cấp: Công an Thanh Hóa.

Bị đơn: Chị **Hà Thị V** – Sinh năm 1988

Trú tại: Bản Chiềng, xã Phú Sơn, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Nghề nghiệp: Giáo viên.

Số CMND: 172568013, cấp ngày 23/02/2007; Nơi cấp: Công an Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 28, Điều 35, Điều 146, Điều 147, Điều 212, Điều 213, Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 147, Điều 148 và Điều 278 Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 68, Điều 69, Điều 71, Điều 72, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 88, Điều 107, Điều 110, Điều 115, Điều 116, Điều 117, Điều 118 và Điều 119 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ điều Điều 3; Điều 6; khoản 7 Điều 26; khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 6 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 6 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trương Quốc L, sinh năm 1988 và chị Hà Thị V, sinh năm 1988.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Anh Trương Quốc L và chị Hà Thị V thống nhất tự nguyện thuận tình ly hôn.

Quan hệ hôn nhân giữa anh Trương Quốc L và chị Hà Thị V chấm dứt kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật. Giấy chứng nhận kết hôn số 05/2012, quyển số 07 ngày 23/02/2012 của Ủy ban nhân dân xã Phú Sơn, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa không còn giá trị pháp lý.

Về con chung: Các đương sự công nhận và thống nhất trong thời kỳ hôn nhân có 01 con chung, tên cháu là Trương Quốc H, sinh ngày 16/7/2012, hiện cháu đang ở với mẹ, cháu phát triển bình thường về thể chất, trí lực. Trong quá trình giải quyết vụ án, cháu có bản ghi nguyện vọng muốn được ở với mẹ; Anh Trương Quốc L và chị Hà Thị V cũng tự nguyện thống nhất, giao cháu Trương Quốc H, sinh ngày 16/7/2012 cho chị Hà Thị V là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, cho đến khi cháu trưởng thành (đủ 18 tuổi); Anh Trương Quốc L có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được ngăn cấm, cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Các đương sự thỏa thuận và thống nhất, anh Trương Quốc L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với cháu Trương Quốc H mỗi tháng là 2.000.000đ (Hai triệu đồng chẵn), cho đến khi cháu trưởng thành (Đủ 18 tuổi); Hình thức cấp dưỡng: Hàng tháng; Thời gian cấp dưỡng: Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

Vì quyền lợi mọi mặt của người con, khi cần thiết, anh Trương Quốc L có quyền làm đơn đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con chung; Chị Hà Thị V có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

Về tài sản chung, công nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh Trương Quốc L tự nguyện nộp toàn bộ án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con chung; Chấp nhận anh Trương Quốc L đã nộp 150.000^d (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí HN&GD sơ thẩm và 150.000^d (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung trong vụ án HN&GD, theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2019/0013222 ngày 12/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Chị Hà Thị V không phải nộp án phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, điều 7, điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án căn cứ điều 30 luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV&THA – TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Quan Hóa;
- Phòng 9 - Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS huyện Quan Hóa;
- UBND xã Phú Sơn, huyện Quan Hóa;
- Nguyên đơn Trương Quốc L;
- Bị đơn Hà Thị V;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tiến Dũng